

Số: 01/2021/QĐST-DS

Tam Điệp, ngày 29 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 157, 165, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/TLST-DS ngày 11/11/2020 về “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

Xét thấy:

- Ngày 29/3/2021 ông Trần Mạnh D (tên gọi khác là Trần Văn D) là nguyên đơn có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện (đơn đề ngày 25/3/2021) quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Ngày 29/3/2021 ông Tống Mạnh D (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập (đơn đề ngày 25/3/2021) quy định tại điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về chi phí tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã nộp tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; tiền tạm ứng chi phí thẩm định giá tài sản. Số tiền chi trả cho việc xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.200.000 đồng và chi phí thẩm định giá tài sản là 11.100.000 đồng; tổng cộng là 12.300.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm nghìn đồng). Căn cứ khoản 4 Điều 157; khoản 4, khoản 6 Điều 165 của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; chi phí thẩm định giá tài sản.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 10/2020/TLST-DS ngày 11/11/2020 về “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, giữa:

- **Nguyên đơn:** ông Trần Mạnh D (tên gọi khác là Trần Văn D), sinh năm 1957.

Địa chỉ: tổ 11, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Công ty Luật TNHH A; trụ sở: số 51A1, ngõ 123, đường X, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn:

+ Ông Tạ Văn T, sinh năm 1980; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 51A1, ngõ 123, đường X, phường D, quận C, thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: tầng 2, số 42, ngõ 91 Tr, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1995; địa chỉ : tầng 2, số 42, ngõ 91 Tr, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 11/6/2020 của ông Trần Mạnh D, văn bản ủy quyền ngày 24/12/2020 của Công ty Luật TNHH A)

- **Bị đơn:** ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1973.

Địa chỉ: số nhà 354 đường Th, tổ 5, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

*. Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Th: ông Đỗ Văn Th, sinh năm 1962; địa chỉ: xóm H, thôn Đ, xã Kh, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 01/3/2021 của ông Nguyễn Văn Th)

*. *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* ông Đặng Tiến B, Luật sư Văn phòng Luật sư Tam Điệp thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Ninh Bình.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Tống Mạnh D, sinh năm 1979; địa chỉ: tổ 5, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

+ Bà Vũ Thị T, sinh năm 1955; địa chỉ: tổ 11, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

+ Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1949; địa chỉ: số nhà 02 ngõ 352 đường Th, tổ 5, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

- Về chi phí tố tụng: ông Trần Mạnh D (tên gọi khác là Trần Văn D) phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; chi phí thẩm định giá tài sản là 12.300.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm nghìn đồng). Đối trừ số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; tạm ứng chi phí thẩm định giá tài sản nguyên đơn đã nộp thì ông Trần Mạnh D (tên gọi khác là Trần Văn D) đã nộp đủ chi phí tố tụng.

- Về tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm:

+ Trả lại cho ông Trần Mạnh D (tên gọi khác là Trần Văn D) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0001670 ngày 11/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

+ Trả lại cho ông Tống Mạnh D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0001454 ngày 02/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP.Tam Điệp;
- Các đương sự;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn;
- Chi cục THADS TP.Tam Điệp;
- Lưu Tòa án TP. Tam Điệp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Nguyễn Thị Phụng